

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2022/HSST

Ngày 16/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàng - Cán bộ hưu trí; bà Đỗ Thị Liên - Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Hoàng Gi, sinh ngày 30/3/2007; nơi cư trú: Thôn Trung T, xã Công L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Anh T và bà Trần Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/11/2022 bị Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam khởi tố bị can, tạm giam về tội “Cướp tài sản” theo khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; tạm giữ, tạm giam trong vụ án này: Không. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam theo Lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam trong vụ án khác; có mặt.

2. Trần Hoài N, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn 2, Chương L, xã Bắc L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Trương Thị T; vợ, con: Chưa có. Tiền án: Ngày 07/4/2022, TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt Trần Hoài N 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Ngày 29/9/2022, TAND tỉnh Hà Nam đình chỉ xét xử phúc thẩm do Trần Hoài N rút kháng cáo. Tiền sự: Ngày 29/11/2021, Công an thành phố Phủ Lý xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác 1.250.000đ, đã

nộp ngày 01/12/2021. Nhân thân: Ngày 20/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS. Ngày 23/9/2022, TAND huyện Lý Nhân ra quyết định đình chỉ vụ án đối với Trần Hoài N do bị hại rút yêu cầu. Bị tạm giam từ ngày 23/9/2022 đến nay; có mặt.

3. Đặng Trịnh Gia H, sinh ngày 27/8/2007; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đình X, thành phố Phủ L, tỉnh Hà N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Tiến H và bà Trịnh Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Hoàng Gi: Ông Lê Anh T, sinh năm 1975 (có mặt) và bà Trần Thị D, sinh năm 1984 (có mặt); cùng địa chỉ: Thôn Trung T, xã Công L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà N.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đặng Trịnh Gia H: Ông Đặng Tiến H, sinh năm 1975 (có mặt); địa chỉ: Ngõ 258, phường Tân M, quận Hoàng M, thành phố Hà N và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1990 (có mặt); địa chỉ: Thôn 1, xã Đình X, thành phố Phủ L, tỉnh Hà N.

* Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng Gi và Đặng Trịnh Gia H: Bà Phạm Thị Nhân - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Nam. Có mặt.

* Bị hại: Anh Đặng Tiến D, sinh ngày 25/9/2005; người đại diện: Bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1972; địa chỉ: Xóm Th, xã Vũ B, huyện Lạc S, tỉnh Hòa B (đều vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 2, Chương L, xã Bắc L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà N. Có mặt.

* Người làm chứng: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1976; vắng mặt.
- Anh Trần Đình M, sinh ngày 11/5/2005; Người đại diện: Bà Nguyễn Văn H - Bí thư Đoàn phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà N; đều vắng mặt.
- Anh Trịnh Văn A, sinh ngày 19/12/2005; Người đại diện: Ông Bùi Văn T - Phó hiệu trưởng Trường THPT Đại Đ huyện Lạc S, tỉnh Hòa B; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Đặng Tiến D; anh Trịnh Văn A sinh ngày 19/12/2005, trú tại: xóm Nghĩa Th, xã Ân Ngh, huyện Lạc S và anh Trần Đình M sinh ngày 11/5/2005, trú tại: xóm C, xã Tân M, huyện Lạc S thuê trọ tại gia đình chị Phạm Thị H SN 1976, trú tại: tổ dân phố Vân K, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà N để đi làm công nhân thời vụ cho Công ty TNHH Cu Tech Việt Nam thuộc Khu công nghiệp Hòa M, thị xã Duy T, tỉnh Hà N.

Do mâu thuẫn, cãi nhau với nam thanh niên tên H ở cạnh phòng trọ nên chiều ngày 11/6/2022, anh D gọi điện nhờ Đặng Trịnh Gia H là em cùng cha khác mẹ với mình đến phòng trọ của anh D để hòa giải hộ. H đồng ý và rủ Trần Hoài N và Lê Hoàng Gi đi cùng. Do không có tiền đồ xăng nên N bảo H gọi điện cho anh D xin tiền đồ xăng. H gọi điện thoại cho anh D rồi đưa máy cho N để N nói chuyện với anh D. N nói với anh D “*Muốn bọn anh lên giúp thì chuyển cho bọn anh máy chục đồ xăng đi*”. Anh D đồng ý và chuyển khoản số tiền 30.000 đồng vào tài khoản của N để N, H và Gi cùng nhau đi đồ xăng vào xe mô tô rồi chở nhau lên phòng trọ của anh D.

Tại phòng trọ của mình, anh D kể cho N, G và H nghe về việc anh D có xích mích với anh H ở cạnh phòng trọ nên tất cả gọi anh H sang phòng anh D để nói chuyện, hòa giải mâu thuẫn giữa anh H và anh D. Anh H và anh D đã bắt tay hòa giải với nhau rồi anh H đi về phòng trọ của mình. Lúc này, N nói với anh D “*Anh lên đây giải quyết việc giúp mày, giờ xe anh hết xăng, có tiền đồ cho anh bình xăng đi về*”. Anh D đồng ý và chuyển khoản vào tài khoản của N số tiền 50.000 đồng. Thấy vậy, N nói “*Như này chưa đủ đây bình*” thì anh D chuyển thêm vào số tài khoản của N số tiền 50.000 đồng rồi nhóm N đi về.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, H tiếp tục rủ N và G lên phòng trọ của anh D để trả điện thoại mà H mượn của anh D trước đó và vay tiền anh D để ăn tiêu. Khi đến nơi, thấy anh D, A và M đang dọn dẹp đồ đạc để về quê nên H đi vào trả điện thoại cho anh D và nói “*Có tiền không, cho tao vay một triệu*”. Do không muốn cho H vay tiền nên anh D loay quanh từ chối và gọi điện về cho mẹ là bà Đỗ Thị Th SN 1974, cư trú tại xóm Th, xã Vũ B, huyện Lạc S, tỉnh Hòa B để hỏi vay bà Th 1.000.000 đồng cho H nhưng bà Th không cho vay.

Lúc này, H đưa ra thông tin giả là bị công an bắt xe và nói với anh D “*Anh em lên giúp mày công việc bị bắt xe, mày phải chịu*”, anh D nói “*Tao không có tiền, để tao về quê mấy hôm nữa lên đây tao gửi, không thì phải chờ người môi giới việc làm trả lương mới có*” thì nhóm H không đồng ý. Lúc này, bà Th gọi điện thoại cho anh D thì Gi lấy điện thoại của anh D nghe và nói với bà Th “*Thằng H nó lên giúp con cô công việc bị bắt xe, cô cho nó vay tiền để nó đưa cho thằng H trả tiền xe*”, bà Th nói “*Tao không biết chúng mày là ai, chúng mày bị bắt xe sao con tao phải chịu*” rồi Gi và bà Th cãi nhau trên điện thoại nên Gi tắt máy.

Sau đó, Gi nói với anh D “*Mày đùa bọn tao à*” và đấm 01 nhát vào mặt anh D với mục đích để D sợ mà chuyển tiền cho nhóm mình. Bị Gi đánh, anh D sợ nên chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản của N. Thấy vậy, H nói “*Bị phạt bảy triệu, mỗi người chịu một nửa*”, anh D nói “*Chịu, bây giờ tao không có tiền*” thì N nói “*Bây giờ mày phải chuyển cho tao một triệu rưỡi nữa nếu không là không ra khỏi đất Hà N được*”. Anh D không muốn chuyển tiền cho nhóm của N nên nói “*Em không có tiền*” thì Gi xông vào đấm liên tiếp 03 nhát vào mặt và bụng anh D. Bị đánh nên anh D sợ và tiếp tục chuyển số tiền 1.200.000 đồng vào tài khoản của N. Thấy vậy, Gi nói “*Còn thiếu hai trăm nữa nhưng giờ đéo thích hai trăm, phải chuyển thêm năm trăm mới được*”. Anh D nói “*Em hết tiền rồi*” thì G đấm tiếp 01 nhát vào bụng anh D. Sợ bị đánh tiếp nên anh D vay của anh M 500.000 đồng đưa cho N.

Lúc này, bà H chủ nhà trọ đi đến, thấy tụ tập đông người nên nói “*Làm sao, không được đánh nhau, gây rối ở đây, không tao báo công an*”. H nói “*Cháu là anh em với D, để bọn cháu tự giải quyết*”. N nói “*Thôi, số còn lại thằng H chịu nốt*” rồi N, Gi và H lên xe đi về. Số tiền 2.700.000 đồng chiếm đoạt được của anh D, N, Gi và H cùng nhau tiêu xài hết.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 18/7/2022, gia đình các bị cáo gồm: Ông Lê Anh T (là bố đẻ của bị cáo Gi); chị Trịnh Thị H (là mẹ đẻ của bị cáo H); chị Trương Thị T (là mẹ đẻ của bị cáo N) đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho anh Đặng Tiến D số tiền 6.000.000 đồng, gồm 2.700.000 đồng các bị cáo chiếm đoạt của anh D và 3.300.000 đồng là tiền anh D, bà Th chi cho việc đi lại.

Cáo trạng số 114/CT-VKS - DT ngày 21/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố các bị cáo Lê Hoàng Gi, Trần Hoài N và Đặng Trịnh Gia H về tội “*Cướp tài sản*” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 168; Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự đối với Trần Hoài N. Áp dụng khoản 1 Điều 168; Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Lê Hoàng Gi và Đặng Trịnh Gia H. Riêng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Đặng Trịnh Gia H đề nghị xử phạt Lê Hoàng Gi từ 24 đến 30 tháng tù; Trần Hoài N từ 48 đến 54 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù tại Bản án số 48/HSPT ngày 29/9/2022 của TAND tỉnh Hà Nam buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung; Đặng Trịnh Gia H từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Gi, H; miễn hình phạt bổ sung đối với N; về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Bị cáo Đặng Trịnh Gia H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của

mình; bị cáo Trần Hoài N thừa nhận có đi cùng nhóm H, nhận 2.700.000đ của D và cùng nhau tiêu sài số tiền chiếm được; bị cáo Lê Hoàng Gi thừa nhận nhiều lần đánh D, cùng nhau tiêu sài số tiền chiếm được. Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo và người đại diện đồng ý và không bổ sung gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Mặc dù các bị cáo Gi, N chưa thực sự ăn năn hối cải tuy nhiên căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa về hành vi các bị cáo đã thực hiện là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do trước đó Đặng Trịnh Gia H, Trần Hoài N và Lê Hoàng Gi có giúp anh Đặng Tiến D giải quyết mâu thuẫn với nam thanh niên tên H ở cạnh phòng trọ của anh D nên khoảng 20 giờ ngày 11/6/2022, H, N và Gi đi lên phòng trọ của anh D, thuộc tổ dân phố Vân K, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà N đưa ra lý do là khi lên giải quyết mâu thuẫn cho anh D bị công an bắt xe, phạt 7.000.000 đồng và yêu cầu anh D phải đưa cho nhóm mình số tiền 3.500.000 đồng. Do anh D không đưa tiền nên H, N, Gi đã đe dọa và Gi đã trực tiếp dùng tay nắm nhiều nhất vào mặt, bụng anh D, buộc anh D phải chuyển cho nhóm H, N và Gi số tiền 2.700.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tiền của anh D, N, H và Gi cùng nhau tiêu xài hết.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản, đe dọa đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của Lê Hoàng Gi, Trần Hoài N và Đặng Trịnh Gia H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” tội phạm hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Lê Hoàng Gi và Trần Hoài N có nhân thân xấu; bị cáo Đặng Trịnh Gia H chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Trần Hoài N cố ý phạm tội khi đang có tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; tại phiên tòa các bị cáo Gi, N chưa thực sự ăn năn hối cải tuy nhiên xét tuổi đời các bị cáo còn trẻ, nhận thức có mức độ nên cân nhắc cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; sau khi thực hiện tội phạm các bị cáo đã cùng gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS; riêng bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của địa phương nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, tại thời điểm phạm tội, bị cáo Lê Hoàng Gi 15 tuổi 02 tháng 11 ngày, bị cáo Đặng Trịnh Gia H 14 tuổi 09 tháng 13 ngày nên HĐXX áp dụng các quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi tại các Điều 90, 91, 98 và 101 BLHS đối với Gi và H.

[4] Xét vai trò: vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, Lê Hoàng Gi thực hiện tội phạm tích cực nên giữ vai trò đầu vụ; Trần Hoài N và Đặng Trịnh Gia H giữ vai trò đồng phạm.

[5] Về hình phạt: Từ nhận định trên, xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện trong một quá trình, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng vì thế cần thiết phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung; căn cứ vai trò, nhân thân tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, độ tuổi khi phạm tội ấn định mức hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo; riêng đối với Trần Hoài Nam cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù tại Bản án số 48/HSPT ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

Về hình phạt bổ sung: đối với Lê Hoàng Gi và Đặng Trịnh Gia H phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung; đối với Trần Hoài N không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp thực tế.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người bị hại, nay không ai yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người đại diện cho bị cáo chưa thành niên; người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên; người bị hại; người đại diện

hợp pháp cho bị hại chưa thành niên; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 168; Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự đối với Trần Hoài N. Áp dụng khoản 1 Điều 168; Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Lê Hoàng Gi và Đặng Trịnh Gia H. Riêng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Đặng Trịnh Gia H.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Hoàng Giang, Trần Hoài N và Đặng Trịnh Gia H phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Xử phạt:

- Lê Hoàng Gi 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Trần Hoài N 04 (Bốn) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù (tại Bản án số 48/HSPT ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam) buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/9/2022.

- Đặng Trịnh Gia H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội buộc các bị cáo Lê Hoàng Gi, Trần Hoài N và Đặng Trịnh Gia H mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

3. Báo cho các bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo chưa thành niên; người bào chữa cho bị cáo chưa thành niên; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại chưa thành niên vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận